

Số: 279/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 21 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố kết quả Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật tổ chức Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 219/TTr-SKHĐT ngày 01/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023.

(Có Phụ lục và Báo cáo kết quả Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023 kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, phân tích, có những giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương năm 2024 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam (VCCI);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Lai Châu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Lương

Phụ lục:
KẾT QUẢ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH
CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG (DDCI)
TỈNH LAI CHÂU NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 279/QĐ-UBND ngày 21/3 /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

STT	Tên đơn vị	Điểm số	Xếp hạng
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	83,42	1
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	80,28	2
3	Sở Tư pháp	79,53	3
4	Sở Tài chính	79,21	4
5	Sở Y tế	79,03	5
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	78,91	6
7	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	78,78	7
8	Sở Thông tin và Truyền thông	78,62	8
9	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	78,27	9
10	Sở Khoa học và Công nghệ	78,14	10
11	Sở Công Thương	78,00	11
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	77,94	12
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	77,43	13
14	Sở Giao thông vận tải	77,03	14
15	Sở Xây dựng	75,59	15

2. Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh Lai Châu

STT	Tên đơn vị	Điểm số	Xếp hạng
1	Ngân hàng Nhà nước	84,43	1
2	Bảo hiểm xã hội tỉnh	79,90	2
3	Công an tỉnh	77,78	3
4	Cục thuế tỉnh	77,52	4
5	Cục Quản lý thị trường	77,48	5
6	Cơ quan Hải quan	75,40	6

3. Các huyện, thành phố

STT	Tên đơn vị	Điểm số	Xếp hạng
1	Huyện Tân Uyên	90,99	1
2	Huyện Tam Đường	87,45	2
3	Huyện Mường Tè	81,10	3
4	Huyện Than Uyên	80,46	4
5	Huyện Phong Thổ	80,44	5
6	Huyện Nậm Nhùn	79,44	6
7	Huyện Sìn Hồ	79,33	7
8	Thành phố Lai Châu	78,07	8

Chap